

**TÀI LIỆU TÓM TẮT**  
**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN “ĐẦU TƯ XÂY**  
**TRƯỜNG CHẤT LƯỢNG CAO THCS ĐÌNH CÔNG TRÁNG TẠI THỊ TRẤN**  
**TÂN THANH, HUYỆN THANH LIÊM, TỈNH HÀ NAM”**

( Kèm theo văn bản số .../UBND-QLDA ngày ... Tháng ... Năm 2022 của  
Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm)

## **I. THÔNG TIN CHUNG**

### **1.1. Chủ đầu tư**

Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm

### **1.2. Địa chỉ liên hệ**

❖ *Chủ đầu tư dự án*

Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm.

+ Địa chỉ trụ sở chính: Xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

+ Đại diện: Ông Hoàng Mạnh Dũng.

+ Chức vụ: Chủ tịch UBND huyện Thanh Liêm.

### **1.3. Tên dự án**

**Đầu tư xây dựng trường trường chất lượng cao THCS Đình Công Tráng.**

### **1.4. Địa điểm thực hiện dự án**

Dự án “Đầu tư xây dựng trường trường chất lượng cao THCS Đình Công Tráng” nằm trên địa bàn thị trấn Tân Thanh, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam có ranh giới tiếp giáp cụ thể như sau:

+ Phía Bắc: Giáp đường quy hoạch Đ.N09.

+ Phía Nam: Giáp quy hoạch rộng THPT.

+ Phía Đông: Giáp đường quy hoạch Đ.D05.

+ Phía Tây: Giáp đất quy hoạch khu công viên cây xanh.

Tọa độ các điểm giới hạn vị trí khu đất thực hiện dự án theo hệ tọa độ VN2000 được thể hiện trong bảng sau:

**Bảng 1. 1. Tọa độ các điểm giới hạn khu đất thực hiện dự án**

<b>Tên mốc</b>	<b>Tọa độ X</b>	<b>Tọa độ Y</b>
<b>1</b>	2265433,13	598081,45
<b>2</b>	2265432,88	589229,22
<b>3</b>	2265427,87	598234,22
<b>4</b>	2265299,71	598234,22
<b>5</b>	2265296,71	598231,22
<b>6</b>	2265296,71	598084,45
<b>7</b>	2265299,71	598081,45

## II. QUY MÔ DỰ ÁN

### 2.1. Mục tiêu của dự án

- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Trường THCS Đình Công Tráng trên một khuôn viên mới, xây dựng các hạng mục phù hợp với quy mô giáo dục của trường theo mục tiêu xây dựng trường THCS thành trường chất lượng cao, phù hợp với các tiêu chuẩn hiện hành có liên quan.

- Tạo môi trường giáo dục tốt, nâng cao chất lượng dạy và học đáp ứng nhu cầu học tập và rèn luyện của con em cán bộ, nhân dân trong khu vực, nhu cầu nâng cao dân trí và đáp ứng với tình hình phát triển kinh tế xã hội trong những năm tới.

- Góp phần hoàn thiện, đồng bộ quy hoạch đô thị huyện lỵ Thanh Liêm, thúc đẩy phát triển Kinh tế - xã hội của huyện Thanh Liêm nói riêng và của tỉnh Hà Nam nói chung.

### 2.2. Khối lượng và quy mô các hạng mục của dự án

Các hạng mục công trình thi công của dự án bao gồm các hạng mục như sau:

- Khối hành chính quản trị;
- Khối phòng học;
- Khối phục vụ học tập;
- Khối phục vụ sinh hoạt.
- Các hạng mục công trình phụ trợ và hệ thống hạ tầng kỹ thuật:
  - + Nhà bảo vệ + cổng, tường rào;
  - + Nhà để xe;
  - + Bể nước sinh hoạt, PCCC;
  - + Sân, đường nội bộ;
  - + Bồn hoa, cây xanh, thảm cỏ;
  - + Nhà vệ sinh chung;
  - + Hệ thống cấp thoát nước;
  - + Hệ thống cấp điện ngoài nhà;
  - + Trạm bơm.
- Bảng tổng hợp cơ cấu sử dụng đất như sau:

**Bảng 1. 2. Bảng tổng hợp sử dụng đất**

STT	Loại đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
1	Khối hành chính quản trị	686	8.09
2	Khối phòng học	1.615	19.05
3	Khối phục vụ học tập	4.629	54.60
4	Khối phục vụ sinh hoạt	1.080	12.74
5	Khối phụ trợ và hệ thống hạ tầng kỹ thuật	468	5.52

<b>Tổng</b>	<b>8.478</b>	<b>100.00%</b>
-------------	--------------	----------------

## II. MỘT SỐ TÁC ĐỘNG TỚI MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN

### 2.1. Các tác động môi trường chính của dự án

#### a. Tác động đến môi trường không khí

Do đặc thù của dự án là xây dựng khu nhà ở nên các tác động đến môi trường không khí trong quá trình thực hiện dự án chủ yếu là từ quá trình san lấp mặt bằng, xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật và hoạt động giao thông của cán bộ, giáo viên và học sinh khi dự án đi vào hoạt động.

#### b. Tác động đến môi trường nước, đất

Quá trình sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng và của cán bộ, giáo viên và học sinh của dự án khi đi vào hoạt động sẽ phát sinh một lượng lớn nước thải sinh hoạt. Lượng nước thải này nếu không được thu gom xử lý sẽ là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường đất, không khí và nguồn nước tiếp nhận (kênh, mương, ao hồ, mạng lưới thu gom nước mặt khu vực dự án).

Các loại chất thải khác từ quá trình xây dựng dự án cũng như khi dự án đi vào hoạt động như chất thải rắn, chất thải nguy hại nếu không được thu gom sẽ là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường đất, nước khu vực dự án và lân cận.

#### c. Tác động đến môi trường sinh thái và sức khoẻ người dân

Quá trình xây dựng dự án cũng như khi dự án đi vào hoạt động sẽ phát sinh các loại chất thải như nước thải, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại,...

Các loại chất thải này nếu không được thu gom và xử lý triệt để sẽ là nguồn gây ô nhiễm đất, nước, không khí, là nơi phát sinh các mầm bệnh, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người dân khu vực dự án và lân cận.

Khi dự án đi vào hoạt động, trong mặt bằng thực hiện dự án sẽ bố trí diện tích cây xanh phù hợp, cảnh quan khu vực thực hiện dự án và lân cận sẽ được cải thiện đáng kể. Môi trường sống xanh, sạch và văn minh sẽ tạo diện mạo mới cho cảnh quan khu vực.

### 2.2. Quy mô, tính chất của các loại chất thải phát sinh từ dự án

#### a. Quy mô, tính chất của nước thải và vùng có thể bị tác động do nước thải

- Giai đoạn xây dựng thi công : Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công, nước thải rửa xe, nước thải xây dựng

- Giai đoạn dự án đi vào hoạt động: Nước thải sinh hoạt của cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Tính chất:

+ Nước thải sinh hoạt: Là loại nước chứa đựng rất nhiều thành phần gây ô nhiễm: cặn bẩn, dầu mỡ, các chất hữu cơ khó phân huỷ sinh học, các loại vi sinh vật gây bệnh. Thành phần cần xử lý trong nước thải sinh hoạt là thành phần hữu cơ, cặn lơ lửng và vi sinh vật.

- Vùng bị ảnh hưởng: Các kênh, mương tiếp nhận nước thải trong khu vực dự án và lân cận.

*b. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải và vùng có thể bị tác động do bụi, khí thải*

- *Giai đoạn xây dựng:*

Bụi từ quá trình san lấp mặt bằng, xây dựng các hạng mục công trình.

Các loại bụi phát sinh từ hoạt động của dự án chủ yếu là bụi đường (nặng, lơ, khó phát tán đi xa). Bụi và khí thải do đốt cháy nhiên liệu, công đoạn hàn, sơn (bụi, SO<sub>2</sub>, CO, NO<sub>x</sub>) là loại phát tán trong không gian và thời gian rộng, không liên tục.

Đối tượng chịu tác động chính là công nhân xây dựng dự án và người dân khu vực. Ngoài ra còn có người dân và cây cối 2 bên tuyến đường vận chuyển.

- *Giai đoạn hoạt động:*

Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động giao thông của cán bộ, giáo viên và học sinh

Khí thải từ điều hòa không khí

Mùi từ khu nhà ăn

*c. Quy mô, tính chất của chất thải rắn*

❖ *Chất thải rắn sinh hoạt*

- *Giai đoạn xây dựng* : Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân thi công.

- *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*: Rác thải phát sinh từ khu văn phòng, phòng học của giáo viên và học sinh .

- *Tính chất*: Loại chất thải này có thành phần chính gồm các chất hữu cơ (chiếm khoảng 70%), giấy vụn các loại, nilon, nhựa, kim loại, các vật dụng sinh hoạt hàng ngày bị hư hỏng,... nếu không được thu gom xử lý thích hợp sẽ ảnh hưởng xấu tới môi trường sống, gây mất mỹ quan khu vực. Rác thải hữu cơ khi phân huỷ sinh ra mùi hôi, rác thải sinh hoạt là môi trường sống và phát triển của các loài ruồi muỗi, chuột bọ và vi khuẩn gây bệnh.

- *Vùng bị ảnh hưởng*: Môi trường không khí, cảnh quan khu vực dự án và lân cận.

❖ *Chất thải rắn xây dựng và đất thải*

- *Giai đoạn xây dựng* :

+ *Khối lượng đất không phù hợp*: dự án sẽ tận dụng toàn bộ lượng đất bóc hữu cơ vào khu vực cây xanh của dự án.

+ *Chất thải rắn xây dựng phát sinh trong quá trình thi công*.

- *Tính chất*: Thành phần chính gồm vỏ bao xi măng, đầu mẩu gỗ cốt pha, cốt ép, đất đá, cát sỏi rơi vãi. Lượng rác thải rắn xây dựng chủ yếu là chất trơ, cứng khó phân huỷ nên ít ảnh hưởng đến môi trường.

- *Vùng có thể bị tác động*: môi trường đất, nước khu vực dự án và lân cận.

*d. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại*

- *Giai đoạn xây dựng*: Trong quá trình thi công sẽ phát sinh lượng lớn chất thải nguy hại.

- *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*: Chất thải nguy hại như mực in từ khu văn phòng, bóng đèn huỳnh quang....

- Tính chất: Là loại chất thải chứa nhiều thành phần khó phân hủy, nguy hại cho môi trường và sức khỏe con người.

### **2.3. Các tác động môi trường khác**

- Tác động đến tâm lý, sinh kế của người dân bị mất đất canh tác.
- Tạo môi trường, cảnh quan đô thị sạch, đẹp, văn minh.
- Gia tăng sức ép lên cơ sở hạ tầng khu vực: Y tế, giáo dục, giao thông,...

## **III. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường**

### **3.1. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án**

#### *a. Hệ thống thu gom và xử lý nước thải*

##### *❖ Giai đoạn thi công*

- Nước thải sinh hoạt:  
+ Sử dụng nhà vệ sinh di động dạng container (01 container 20 feet có 4 phòng) để quản lý và thu gom lượng nước thải sinh hoạt phát sinh.

+ Định kỳ 3 lần/tuần sẽ thuê đơn vị chuyên trách đến thu gom và mang các loại chất thải của nhà vệ sinh di động đi xử lý theo quy định.

- Nước thải thi công và rửa xe:

+ Nước thải rửa xe: được thu gom qua bể tách váng dầu sau đó đưa sang bể lắng bùn cát để loại bỏ các thành phần ô nhiễm. Định kỳ thu gom váng dầu vào nơi quy định.

+ Nước thải thi công: được bố trí lắng cặn tại bể lắng.

Bể tách váng dầu 03 ngăn có kích thước rộng x dài x cao = 0,5 x (0,56+0,5+0,5) x 1,0 (m).

Bể lắng bùn cát có kích thước rộng x dài x cao = 0,5 x 1,0 x 1,0 (m)

##### *❖ Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

- Phương án thoát nước thải: Toàn bộ nước thải sinh hoạt của dự án sau khi được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại được thu gom về trạm xử lý nước thải tập chung phía Tây dự án. Đây là trạm xử lý nước thải được xây dựng theo quy hoạch trạm này công suất là 2.500m<sup>3</sup>/ngày xử lý toàn bộ nước thải cho khu vực quy hoạch.

#### *b. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải rắn*

##### *❖ Giai đoạn xây dựng cơ bản*

- Thu gom, xử lý chất thải rắn xây dựng:

Chất thải rắn xây dựng của dự án được phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế và xử lý CTRXD theo Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 của UBND tỉnh Hà Nam về ban hành quy định quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Chất thải rắn có thể được tái chế sử dụng ngay trên công trường hoặc tái sử dụng ở các công trường xây dựng khác: đất vét hữu cơ, gạch vỡ, vữa, bê tông thừa sử dụng làm vật liệu san nền ngay tại công trường.

Chất thải rắn không tái chế, tái sử dụng được đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý.

Bố trí 04 thùng dung tích 120 lít/thùng để lưu giữ CTR xây dựng, các thùng chứa được đặt trong nhà lưu giữ chất thải rắn xây dựng ở cạnh khu lưu giữ tạm thời CTNH, khu vực lưu giữ là dạng nhà container 10 feet.

- Thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt của cán bộ, công nhân tham gia xây dựng dự án:

Các loại chất thải rắn sinh hoạt của công nhân xây dựng trên công trường được thu gom chứa vào các thùng chứa rác. Đơn vị thi công bố trí 02 thùng đựng rác dung tích 120 lít/thùng chứa rác thải sinh hoạt. Công ty sẽ hợp đồng với đơn vị chức năng đến thu gom và mang đi xử lý (vào cuối giờ chiều hàng ngày).

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

- Đối với chất thải rắn trong khu vực dự án:

Bố trí các thùng chứa rác tại sân trường, hành lang : Rác thải được thu gom, phân loại và cuối ngày được tập rác tại điểm tập kết của dự án. Sau đó rác thải sẽ được đội thu gom và vận chuyển của Thị trấn thu gom vào cuối mỗi buổi.

*c. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải nguy hại*

❖ *Giai đoạn xây dựng*

Chất thải nguy hại từ quá trình thi công xây dựng bao gồm dầu mỡ thải, vỏ hộp sơn, cặn sơn, bóng đèn hỏng, vỏ can, thùng dính dầu mỡ, giẻ lau nhiễm dầu mỡ, đầu mẫu que hàn,... sẽ được phân loại, thu gom vào 05 thùng chứa chuyên dụng, dung tích 50 lít/thùng có nắp đậy, CTNH sau đó được chứa vào nhà container (container 10feet) được bố trí trên công trường. Chất thải nguy hại này sẽ được chủ đầu tư hợp đồng với đơn vị có tư cách pháp nhân đưa đi xử lý. Chất thải nguy hại được quản lý và xử lý theo Thông tư số Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 và Thông tư 02/2022/TT- BTNMT ngày 10/01/2022 quy định về quản lý chất thải.

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

CTNH được thu gom và lưu giữ trong các thùng HDPE dùng tích 40 - 100 lít/thùng. Dự án sẽ bố trí 5 thùng chứa các CTNH phát sinh. Thùng có dán nhãn CTNH bên ngoài thùng với kích thước ít nhất 30 cm mỗi chiều, in rõ ràng, dễ đọc, không bị mờ và phai màu, ký hiệu CTNH với từng loại.

Dự án sẽ tiến hành phân loại thu gom chất thải nguy hại theo hướng dẫn tại Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 và Thông tư 02/2022/TT- BTNMT ngày 10/01/2022.

Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom và vận chuyển CTNH định kỳ.

*d. Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung và ô nhiễm khác*

❖ *Giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung trong giai đoạn xây dựng*

- Không hoạt động vào các giờ cao điểm về mật độ giao thông.

- Ô tô chuyên chở nguyên vật liệu phải có bạt che phủ, không chở quá tải, không làm rơi vãi đất đá, nguyên vật liệu để hạn chế tối đa sự phát thải bụi ra môi trường.

- Không sử dụng máy móc thiết bị quá cũ trong thi công. Các thiết bị đều lắp ống giảm thanh.

- Quy định tốc độ xe ra vào công trình, vận hành máy móc đúng thông số kỹ thuật đã quy định.

- Sử dụng các loại xe được đăng kiểm theo quy định.

❖ *Giảm thiểu nguy cơ dịch bệnh và các vấn đề xã hội*

- Thường xuyên dọn vệ sinh môi trường, khơi thông cống rãnh khu vực.

- Tiến hành phối hợp với trung tâm y tế địa phương có biện pháp phòng chống các loại bệnh thường gặp như sốt rét, cảm sốt thông thường, tiêu chảy,...

- Kết hợp với cơ quan y tế địa phương để có kế hoạch định kỳ khám sức khỏe đối với các cán bộ, công nhân trong công trường, phun các loại thuốc phòng dịch bệnh, lập tủ thuốc lưu động trên công trường.

- Kết hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý địa phương có liên quan thực hiện công tác quản lý công nhân nhập cư lưu trú tại địa bàn để triển khai thực hiện xây dựng dự án (thực hiện khai báo tạm vắng tạm trú với địa phương theo đúng quy định của pháp luật).

- Tuyên truyền, phổ biến các phong tục, tập quán của người dân địa phương, các quy định của địa phương đối với công nhân xây dựng và người mới đến để tránh các xung đột về văn hóa.

**3.2. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của dự án**

Các công trình bảo vệ môi trường chính của dự án như sau:

**Bảng: Danh mục công trình bảo vệ môi trường của dự án**

<b>TT</b>	<b>Công trình bảo vệ môi trường</b>
1	Khu tập kết rác sinh hoạt
2	Thùng chứa rác thải nguy hại
3	Kho lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại
4	Hệ thống thu gom và thoát nước thải
5	Hệ thống thu gom và thoát nước mưa
6	Hệ thống cây xanh
7	Các biện pháp khác

**V. CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG**

*a. Nội dung và yêu cầu chương trình giám sát môi trường*

- Giám sát chất thải: Giám sát khối lượng và chủng loại phát sinh và công tác quản lý, thu gom, lưu giữ, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại.

- Giám sát tác động: Giám sát chất lượng môi trường không khí khu vực thực hiện dự án và lân cận.

*b. Tần suất và thông số giám sát*

❖ *Giai đoạn xây dựng*

- Các vấn đề cần giám sát:

+ Số lượng phát sinh (kg/tháng), chủng loại, thành phần chất thải phát sinh.

+ Cách thức thu gom, phân loại và lưu trữ chất thải.

+ Cách thức xử lý chất thải (thuê đơn vị có chức năng đem đi xử lý).

- Tần suất giám sát: Thường xuyên
- Hoạt động giám sát chất thải rắn đảm bảo theo Nghị định Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 và Thông tư 02/2022/TT- BTNMT ngày 10/01/2022.

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

Chương trình giám sát chất thải:

- Các vấn đề cần giám sát:
  - + Số lượng phát sinh (kg/tháng), chủng loại, thành phần chất thải phát sinh.
  - + Cách thức thu gom, phân loại và lưu trữ chất thải.
  - + Cách thức xử lý chất thải (thuê đơn vị có chức năng đem đi xử lý).
- Tần suất giám sát: Thường xuyên.
- Hoạt động giám sát chất thải rắn đảm bảo theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 và Thông tư 02/2022/TT- BTNMT ngày 10/01/2022.

## **VI. CAM KẾT THỰC HIỆN**

Nhằm phòng, chống và giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội và phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường trong các giai đoạn thực hiện dự án, Chủ dự án cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các biện pháp kiểm soát, giảm thiểu ô nhiễm môi trường như đã nêu nhằm đạt được quy định tại các Tiêu chuẩn và Quy chuẩn quốc gia về môi trường. Cụ thể bao gồm:

- *Đối với nước thải sinh hoạt*: Chủ dự án cam kết đầu nối về trạm xử lý tập trung
- *Đối với bụi và khí thải*: Chủ dự án cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp kiểm soát bụi và khí thải trong quá trình thi công xây dựng công trình như đã trình bày trong báo cáo nhằm đạt tiêu chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT: Quy chuẩn quốc gia về chất lượng không khí xung quanh;
- *Đối với chất lượng môi trường không khí xung quanh*: Chủ dự án cam kết thực hiện đầy đủ các như đã trình bày trong báo cáo nhằm đạt Quy chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT: Quy chuẩn quốc gia về chất lượng không khí xung quanh, QCVN 06 : 2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh;
- *Đối với tiếng ồn và độ rung*: Chủ dự án cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp kiểm soát tiếng ồn và độ rung trong quá trình thi công xây dựng công trình nhằm đạt được quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.